

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH
CHUẨN ĐẦU RA THÁNG 10/2026

TT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên LSH
1	22115061122101	VÕ VĂN	AN	05/01/04	Quảng Nam	22XD1
2	23115072122101	HỒ QUANG	ANH	17/01/05	Quảng Trị	23MT1
3	23115071122101	TRẦN HÙNG	ANH	22/03/05	Quảng Nam	23VL1
4	22115055122205	HUỲNH GIA	BẢO	19/03/04	Quảng Nam	22TDH2
5	22115051222305	HUỲNH VĂN	BẾN	28/01/04	Quảng Nam	22D3
6	23115043122103	NGUYỄN THANH	BÌNH	23/09/05	Đà Nẵng	23N1
7	22115042122203	ĐẶNG PHƯƠNG	BÌNH	18/09/04	Quảng Ngãi	22DL2
8	23115044122109	NGUYỄN TRƯỜNG	CHINH	10/04/05	Quảng Nam	23CDT1
9	2050512200115	NGUYỄN ĐỨC	CHÍNH	30/07/02	Vĩnh Phúc	20D1
10	22115054122112	NGUYỄN VĂN BẢO	CƯỜNG	01/03/04	Huế	22DT1
11	23115071122103	TRẦN QUANG	CƯỜNG	15/10/05	Quảng Ngãi	23VL1
12	22115041122208	LÊ PHÚC	DANH	21/12/04	Quảng Ngãi	22C2
13	22115044122208	TRẦN HÙNG	ĐẠO	20/04/04	Quảng Trị	22CDT2
14	22115041122209	LÊ ĐỨC	ĐẠT	26/08/04	Quảng Nam	22C2
15	23115075123102	VÕ HUỲNH NGỌC	DIỆP	29/05/05	Đà Nẵng	23KHH1
16	22115051222311	HỒ TRÂN	ĐOAN	26/06/04	Quảng Nam	22D1
17	22115042122211	NGÔ TRUNG	ĐỨC	19/11/04	Quảng Nam	22DL2
18	22115044122113	NGUYỄN VIỆT	DỪNG	10/06/03	Hà Tĩnh	22CDT1
19	22115041122214	TRẦN KỶ	DUY	23/02/04	Quảng Ngãi	22C2
20	22115041122215	NGUYỄN VIỆT	DUY	27/06/04	Quảng Ngãi	22C2
21	22115041122114	LÊ VIỆT	HÀ	03/01/04	Hà Tĩnh	22C1
22	22115055122223	NGUYỄN VĂN	HIỆP	28/08/04	Quảng Nam	22TDH2
23	2415072122106	TRẦN TRUNG	HIẾU	05/06/06	Quảng Bình	24MT1
24	2050431200118	LÊ VĂN	HIẾU	02/01/02	Quảng Nam	20N1
25	21115064120104	LÊ VĂN NGỌC	HIẾU	07/12/03	Quảng Trị	21XH1
26	23115075123103	NGUYỄN THỊ	HIẾU	10/04/05	Quảng Nam	23KHH1
27	22115061122220	HÀ KHÁNH	HOÀNG	25/01/04	Đà Nẵng	22XD2
28	21115043120116	NGUYỄN HUY	HOÀNG	23/08/03	Đà Nẵng	21N1
29	22115053122318	HUỲNH BÁ	HUÂN	20/01/04	Đà Nẵng	22T3
30	21115042120127	NGUYỄN VĂN	HUY	10/07/03	Quảng Ngãi	21DL1
31	21115042120232	TRỊNH MINH	HUY	05/05/03	Huế	21DL2
32	22115042122230	HỒ VĂN	HUY	14/02/04	Nghệ An	22DL2
33	22115055122234	BÙI ĐOÀN QUANG	HUY	28/04/04	Hà Tĩnh	22TDH2
34	21115042120123	DƯƠNG GIA	HUY	24/12/03	Quảng Nam	21DL1
35	21115054120119	NGUYỄN GIA	HUY	02/01/03	Quảng Nam	21DT1
36	22115054122124	ĐẶNG THỊ THANH	HUYỀN	23/04/04	Huế	22DT1
37	2050531200161	NGUYỄN VĂN	HUYN	04/01/02	Quảng Nam	20T1
38	22115041122230	NGUYỄN VŨ	KHA	30/06/04	Quảng Ngãi	22C2
39	22115043122119	BÙI NGỌC	KIÊN	10/07/04	Quảng Ngãi	22N1

TT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên LSH
40	22115061122227	VÕ NGỌC	LÂN	22/09/04	Quảng Nam	22XD2
41	22115042122240	HỒ THĂNG	LÀNH	18/10/04	Đà Nẵng	22DL2
42	22115054122131	VÕ VĂN TÀY	LIN	01/01/04	Quảng Nam	22DT1
43	22115051222213	TRẦN CÔNG	LINH	22/05/04	Hà Tĩnh	22D1
44	22115051222214	NGUYỄN ĐỨC	LỘC	11/10/04	Quảng Bình	22D1
45	22115042122242	NGUYỄN VĂN THÀNH	LONG	16/04/04	Quảng Trị	22DL2
46	2050611200133	VÕ ĐỨC	LƯƠNG	30/08/02	Đà Nẵng	20XD1
47	22115044122227	LÊ ĐÀO VĂN	LUYỆN	21/02/04	Quảng Trị	22CDT2
48	22115041122236	ĐOÀN THANH	LÝ	13/08/04	Quảng Ngãi	22C2
49	22115061122232	LÂM QUANG	MĂN	31/03/04	Đà Nẵng	22XD2
50	21115051220236	NGUYỄN TRUNG	NAM	29/03/03	Quảng Ngãi	21D1
51	21115054120132	NGÔ THẾ	NAM	28/08/03	Quảng Nam	21DT1
52	22115044122232	PHẠM SỰ	NGHIỆP	19/06/04	Quảng Nam	22CDT2
53	22115044122234	LÝ VĂN	NHÂN	21/05/04	Quảng Ngãi	22CDT2
54	22115041122143	NGUYỄN TÂN	PHÁT	10/04/04	Quảng Ngãi	22C1
55	22115041122242	HỒ KIM	PHÚC	16/01/04	Quảng Ngãi	22C2
56	2415073122135	DƯƠNG THỊ VI	PHƯƠNG	29/06/06	Đà Nẵng	24KTTP1
57	21115044120243	NGUYỄN THANH	QUANG	03/03/03	Quảng Ngãi	21CDT2
58	22115051222136	MAI CÔNG	QUANG	01/09/03	Thanh Hóa	22D2
59	21115044120247	TRẦN VĂN	QUỐC	13/01/03	Đà Nẵng	21CDT2
60	22115041122247	HUỖNH LÊ NGỌC	QUÝ	20/09/04	Quảng Ngãi	22C2
61	22115055122260	HUỖNH QUỐC	SĨ	26/11/04	Quảng Ngãi	22TDH2
62	22115141122120	TRẦN GIA	THÁI	04/06/04	Quảng Nam	22SK1
63	21115041120245	NGUYỄN TÂN TÁT	THÀNH	04/06/03	Quảng Nam	21C2
64	21115042120156	NGUYỄN ĐỨC	THÀNH	13/11/03	Gia Lai	21DL1
65	23115075123110	CAO THỊ HƯƠNG	THI	04/07/05	Quảng Nam	23KHH1
66	21115051220160	ĐOÀN TRỌNG	THIỆN	23/01/03	Quảng Ngãi	21D1
67	21115043120150	MAI DŨNG HOÀN	THIỆN	10/12/03	Quảng Nam	21N1
68	21115044120158	ĐỖ KHẮC	THỦY	25/07/03	Quảng Ngãi	21CDT1
69	21115061120140	LÊ VĂN	TIẾN	19/03/03	Quảng Ngãi	21XD1
70	22115055122162	PHẠM XUÂN	TIẾN	03/06/04	Quảng Trị	22TDH1
71	22115051222237	ĐỖ ĐÌNH	TIẾN	16/08/04	Quảng Ngãi	22D1
72	21115041120252	NGUYỄN VĂN	TIN	21/08/03	Quảng Nam	21C2
73	22115054122168	NGUYỄN QUỐC	TÍN	03/08/04	Đà Nẵng	22DT1
74	23115055122249	NGUYỄN TÂN	TOÀN	25/12/05	Quảng Ngãi	23TDH2
75	22115043122238	NGUYỄN MINH	TRÍ	18/10/04	Gia Lai	22N2
76	21115041120158	NGUYỄN HOÀN	TRIỀU	15/07/02	Quảng Nam	21C1
77	22115053122143	PHÙNG VĂN	TRỌNG	09/08/04	Quảng Nam	22T1
78	22115055122271	TRƯƠNG BẢO	TRUNG	20/02/04	Đắk Lắk	22TDH2
79	22115061122253	HUỖNH THÂN	TRƯỜNG	25/11/04	Quảng Nam	22XD2
80	2050611200160	NGUYỄN LINH	TUẤN	07/03/02	Đà Nẵng	20XD1
81	22115051222146	NGUYỄN ANH	TUẤN	01/09/04	Quảng Ngãi	22D2
82	22115051222245	PHẠM NGỌC	TUẤN	16/04/04	Quảng Ngãi	22D3

TT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên LSH
83	21115043120158	NGUYỄN HỮU LÊ	TUẤN	11/11/03	Quảng Nam	21N1
84	21115043120160	LÊ CÔNG	TUẤN	20/06/03	Thanh Hóa	21N1
85	21115053120159	ĐỖ TRẦN	TUYẾN	04/12/03	Huế	21T1
86	21115043120161	HUỲNH TẤN	VIỆT	01/01/03	Quảng Nam	21N1
87	23115043122144	NGUYỄN ĐỨC	VŨ	31/01/05	Quảng Ngãi	23N1
88	22115044122160	ĐOÀN NGỌC	VŨ	02/10/04	Quảng Nam	22CDT1
89	21115043120163	PHẠM NGỌC	VŨ	30/05/03	Quảng Ngãi	21N1

Danh sách có 89 sinh viên./.